

Số: TVHN-235 /DBQG

Hà Nội, ngày 23 tháng 8 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

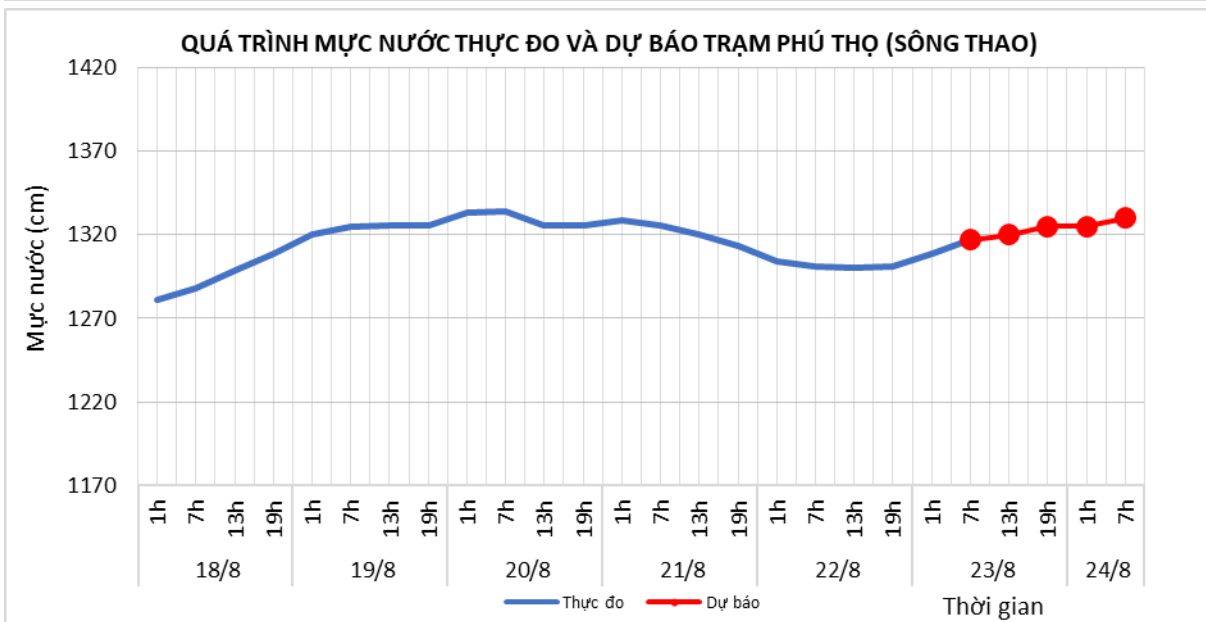
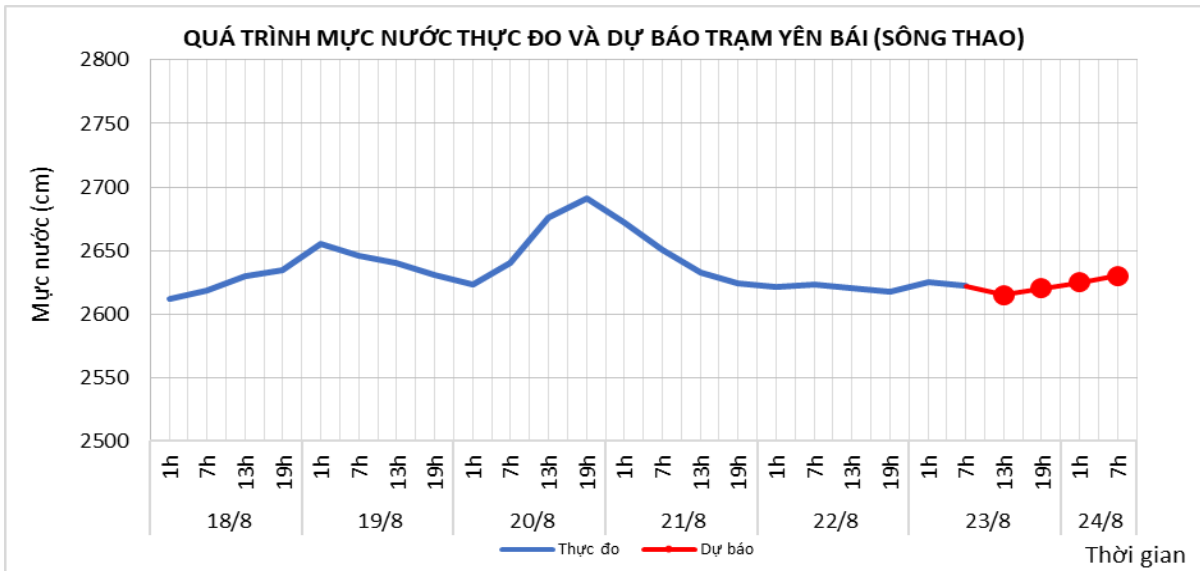
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ sẽ tiếp tục biến đổi chậm.



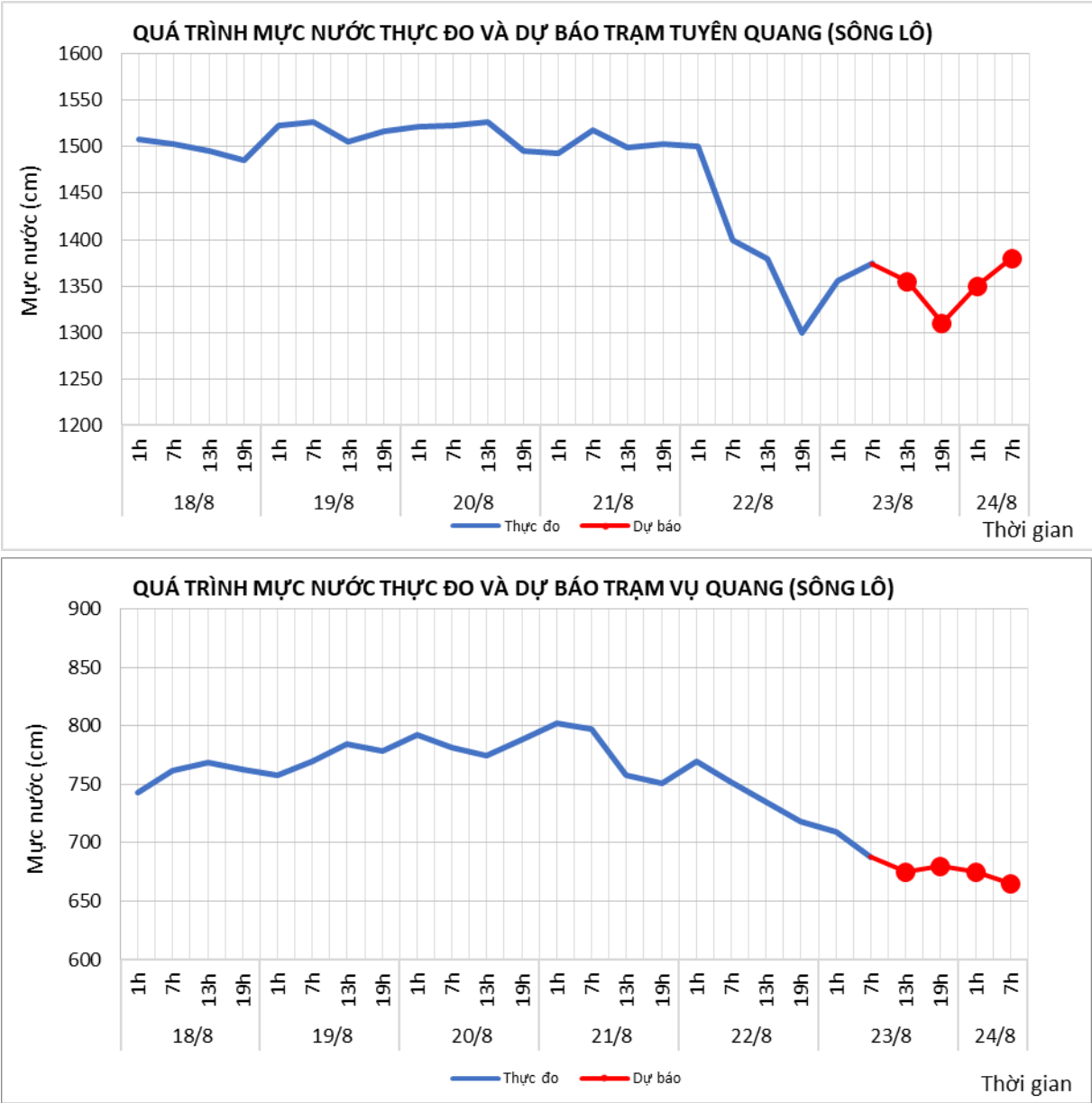
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Hạ lưu sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.



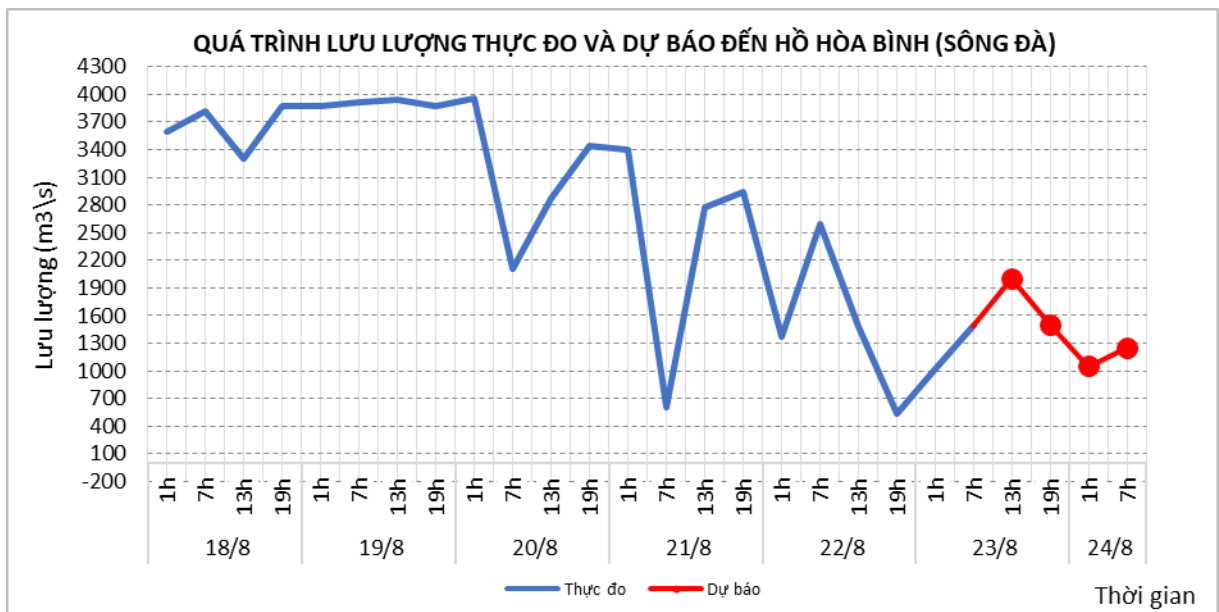
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



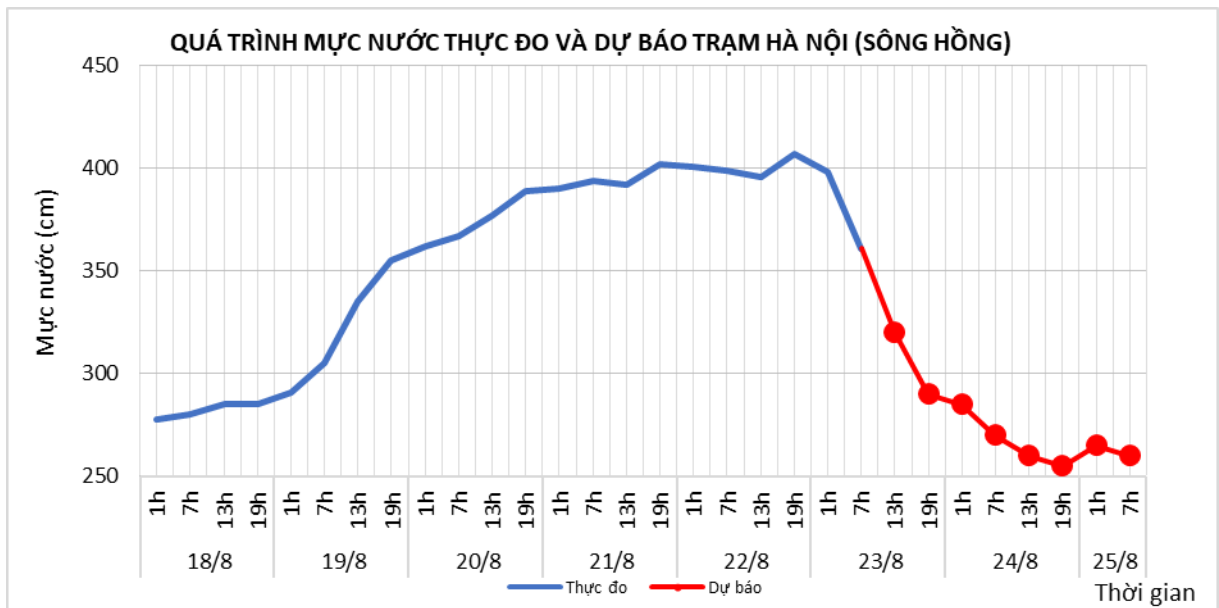
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng đang xuống, mức nước tại trạm thủy văn Hà Nội lúc 7h ngày 23/08 là 3,61m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội sẽ tiếp tục xuống do hồ Hòa Bình đóng cửa xả đáy lúc 16h ngày 22/8.



2. Lưu vực sông Thái Bình

2.1. Sông Cầu

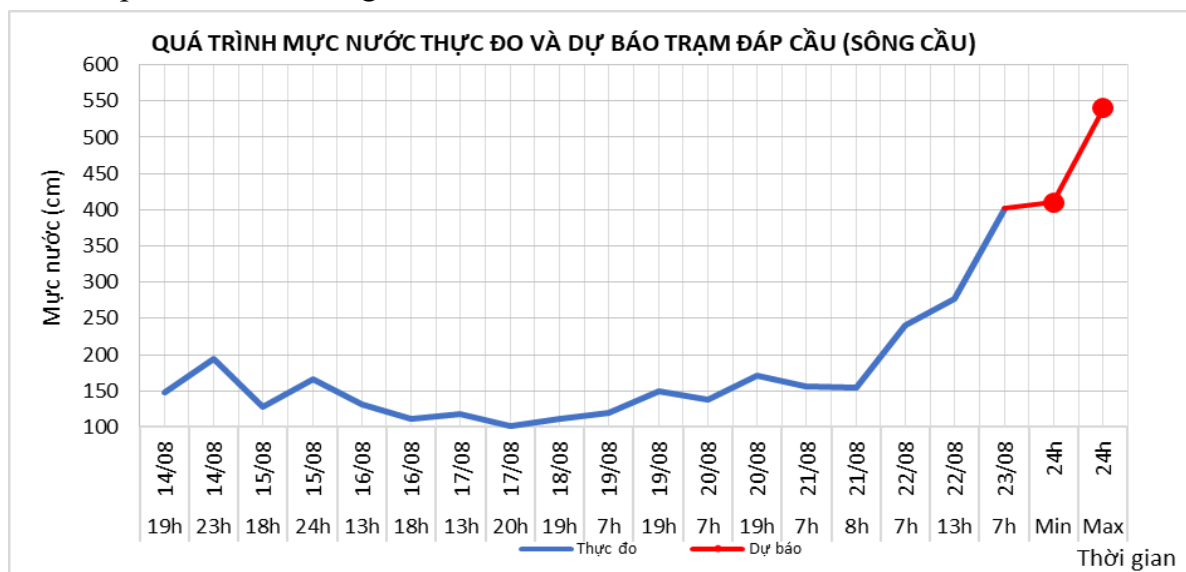
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các trạm trên sông Cầu đang lên nhanh. Lúc 7h ngày 23/8, mức nước tại trạm Đáp Cầu là 4,02m (dưới BĐ1 0,28m).

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước ở trung lưu và hạ lưu sông Cầu tiếp tục lên. Trong 24 giờ tới, mức nước tại

trạm Đáp Cầu có khả năng lên mức BĐ2.



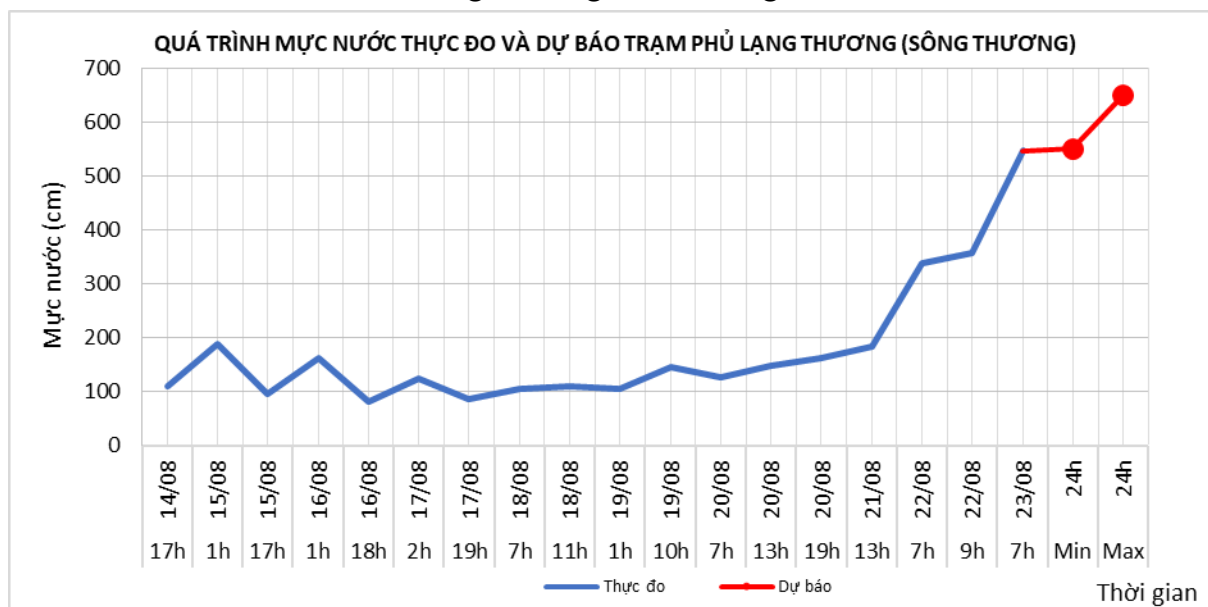
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thương lũ đang lên và duy trì ở mức cao. Lúc 7 giờ ngày 23/8, mực nước lũ ở thượng lưu đang duy trì ở trên mức BĐ3, hạ lưu sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương là 5,47 (trên BĐ2 là 0,17m).

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24h tới, lũ hạ lưu sông Thương tiếp tục lên và duy trì ở mức cao. Đến 7h ngày 24/8, mực nước tại trạm Phủ Lạng Thương có khả năng lên mức 6,50m.



2.3. Sông Lục Nam

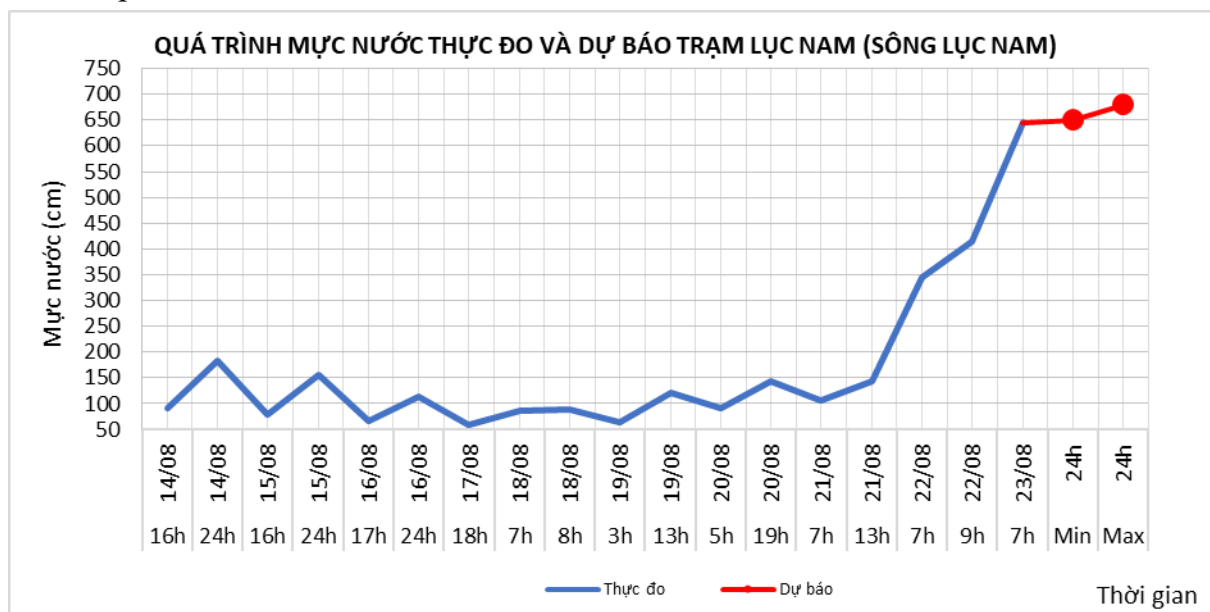
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Lục Nam đang lên nhanh và ở mức cao (trên BĐ3). Lúc 7h ngày 23/8, mực nước tại trạm Lục Nam ở mức 6,45m (trên BĐ3 0,15m).

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Lục Nam tiếp tục lên chậm. Trong 24 giờ tới, mực nước tại trạm Lục

Nam tiếp tục lên và ở trên mức BĐ3.



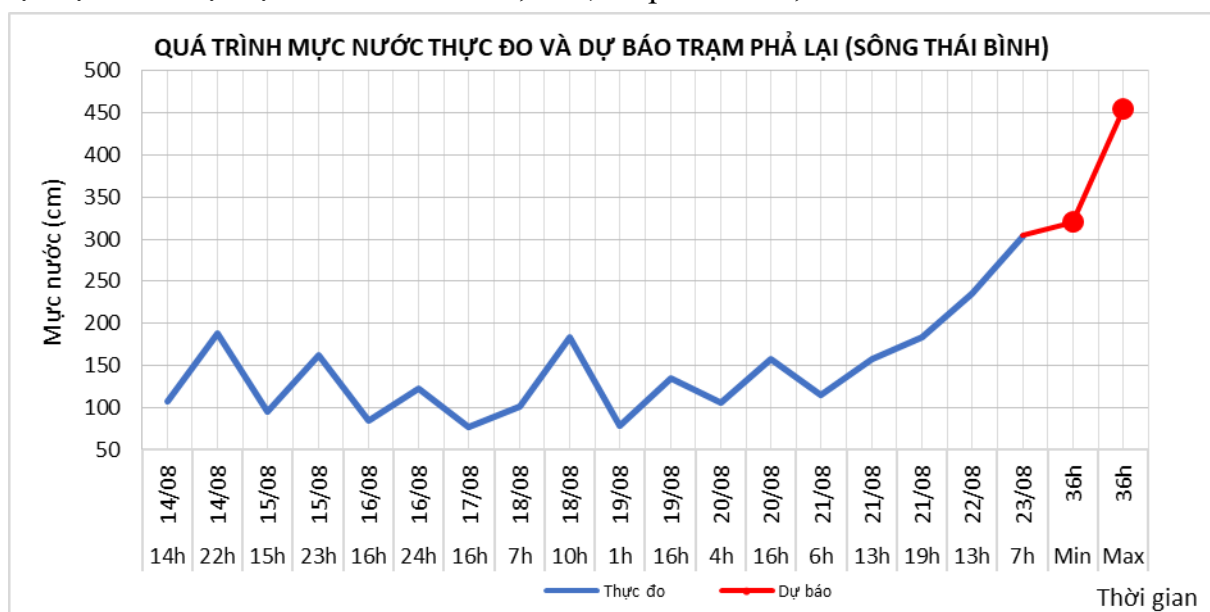
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục lên. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 4,55m, thấp nhất là 3,20m.



Cảnh báo: Từ nay (23/8) đến 25/8, lũ trên các sông ở khu vực Đông Bắc Bộ có khả năng duy trì ở mức cao, đỉnh lũ trên sông Thương, sông Lục Nam, sông Trung, Kỳ Cùng, Bắc Giang (Lạng Sơn), sông Bằng Giang (Cao Bằng), sông Cầu (Thái Nguyên) ở mức BĐ2-BĐ3, có sông trên BĐ3; sông Thái Bình (Hải Phòng) tại trạm Phả Lại lên mức BĐ1-BĐ2.

3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

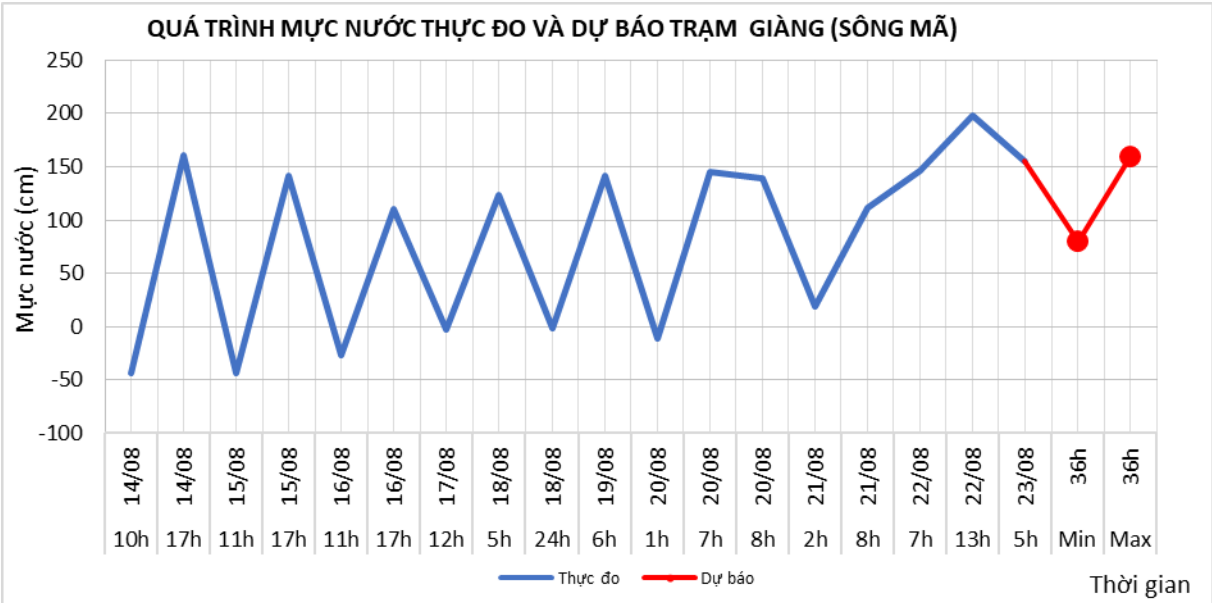
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Hôm qua (22/8), lũ trên sông Mã đã đạt đỉnh, đỉnh lũ còn ở dưới mức BĐ1; hạ lưu tại trạm Giàng có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Mã tiếp tục xuống, hạ lưu tại trạm Giàng có dao động.



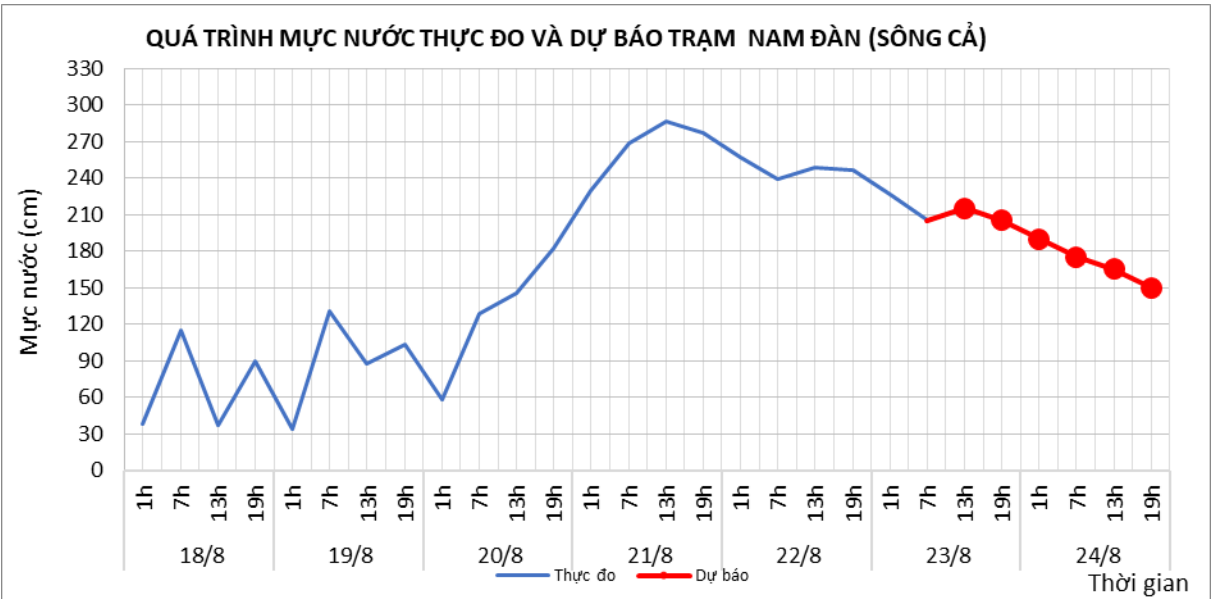
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu dao động theo xu thế xuống, hạ lưu đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu dao động theo xu thế xuống, hạ lưu tiếp tục xuống.



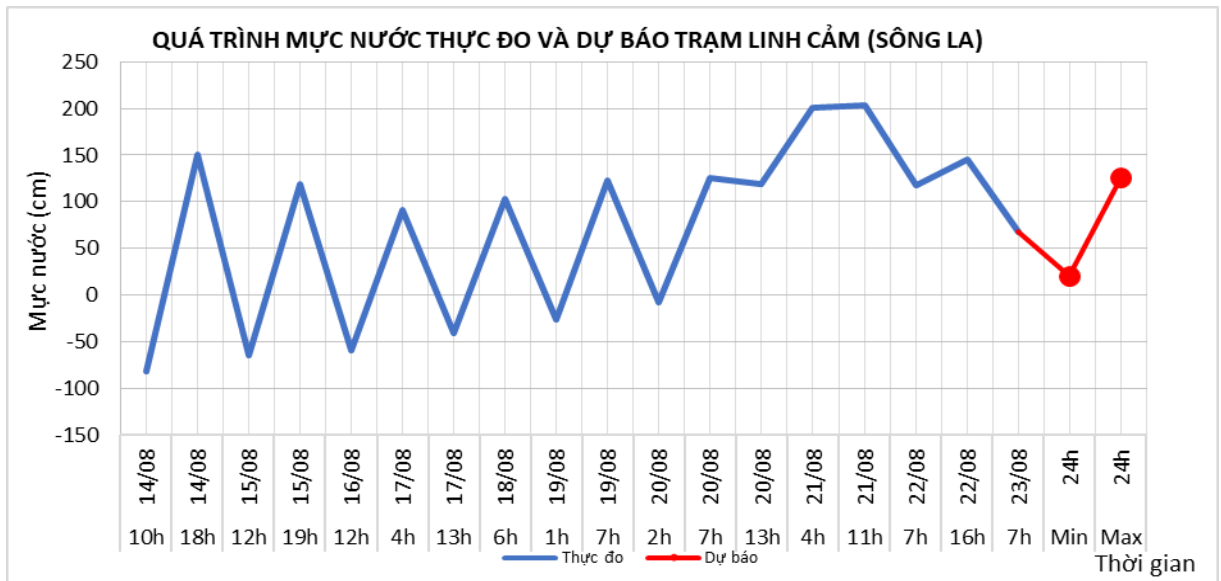
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố và hạ lưu sông La đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố tiếp tục xuống, hạ lưu có dao động.



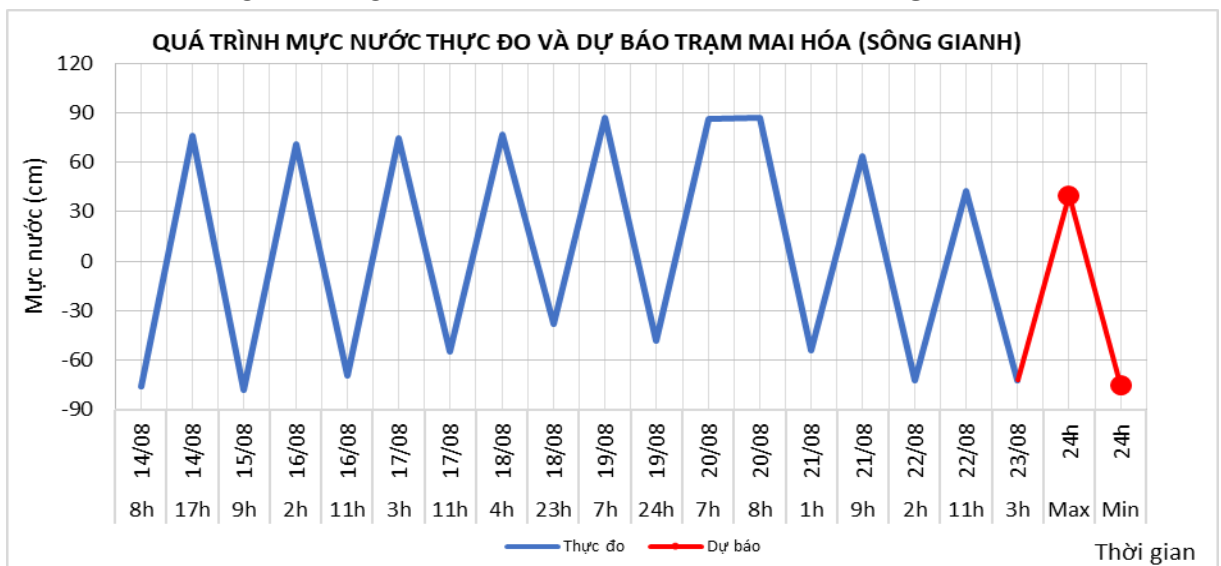
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh có dao động, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



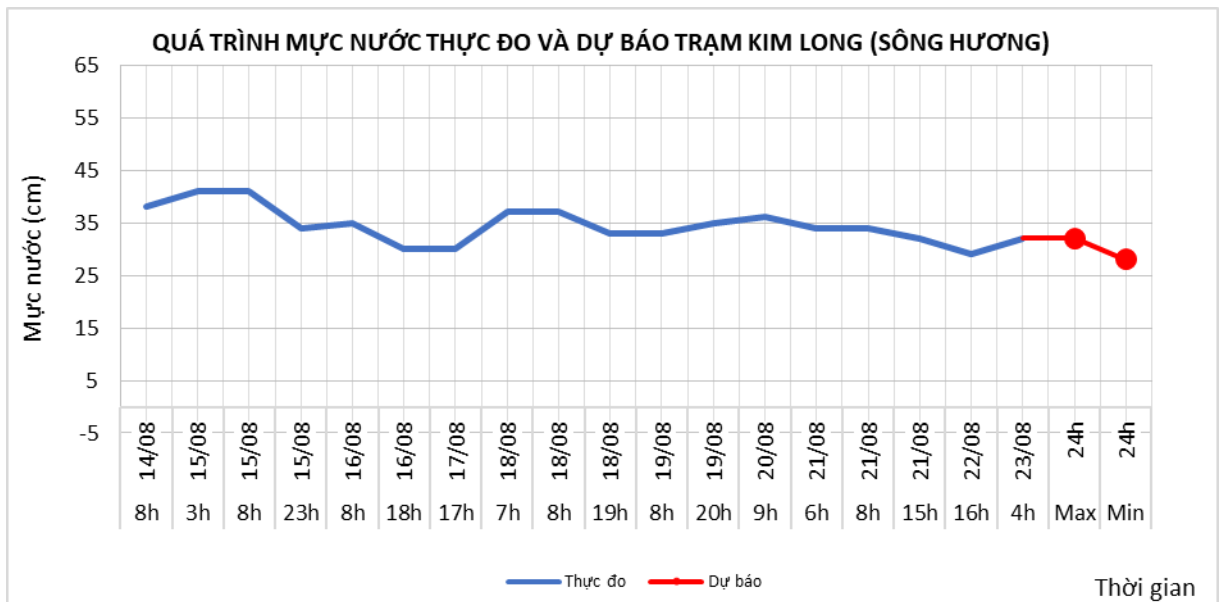
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương biến đổi chậm.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

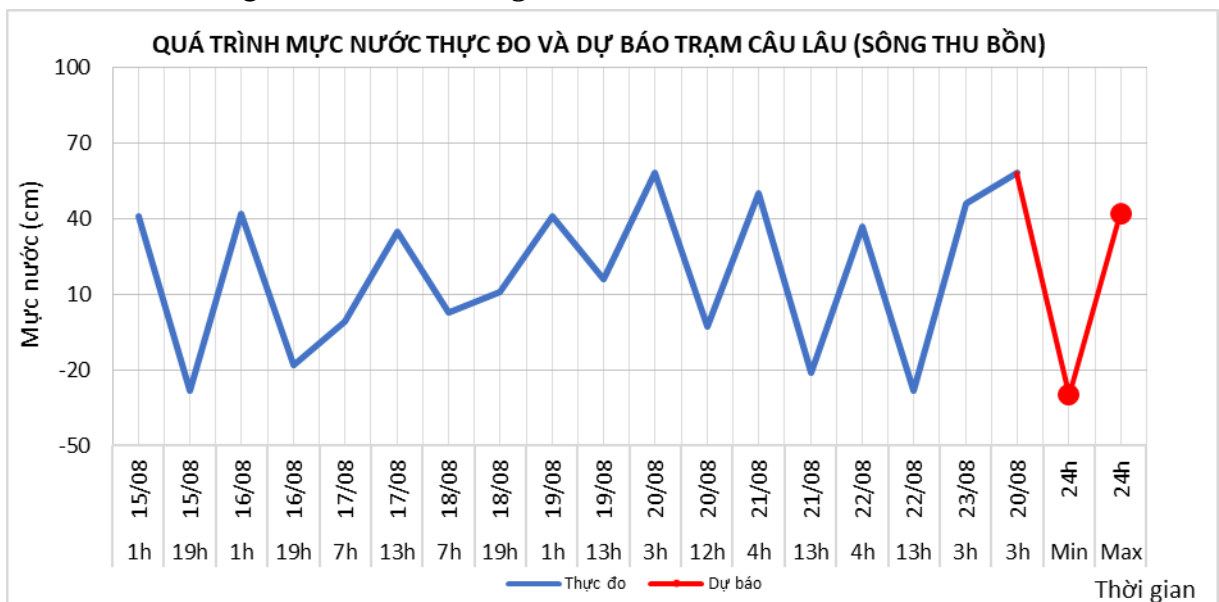
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



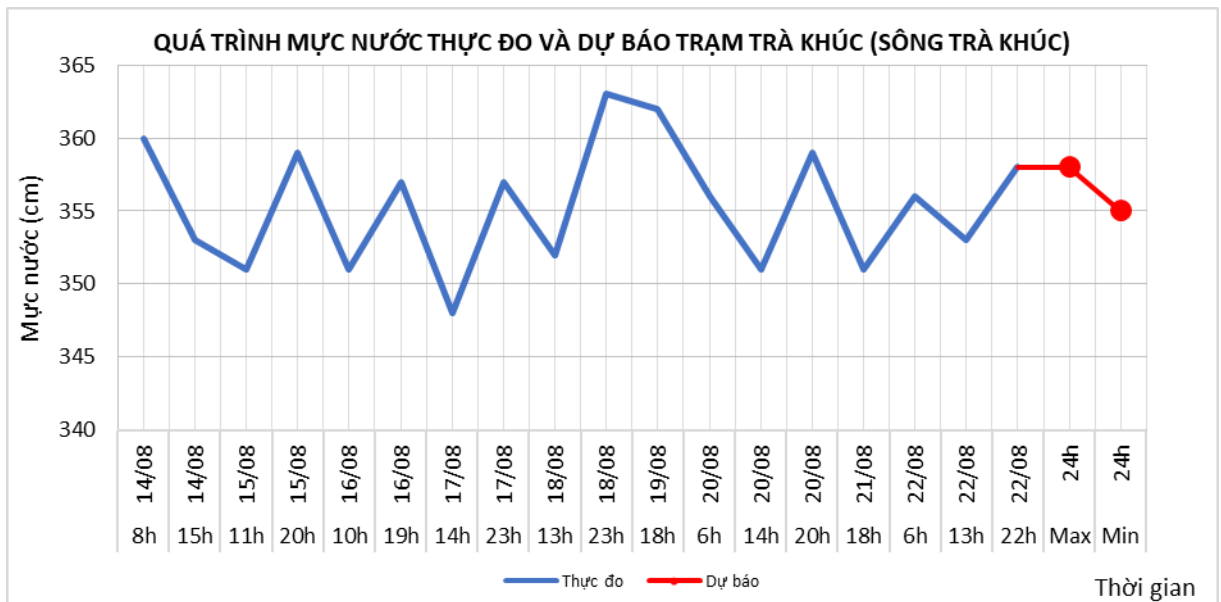
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm ở trên mức BĐ1 do ảnh hưởng của đập tràn.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm ở trên mức BĐ1 do ảnh hưởng của đập tràn.



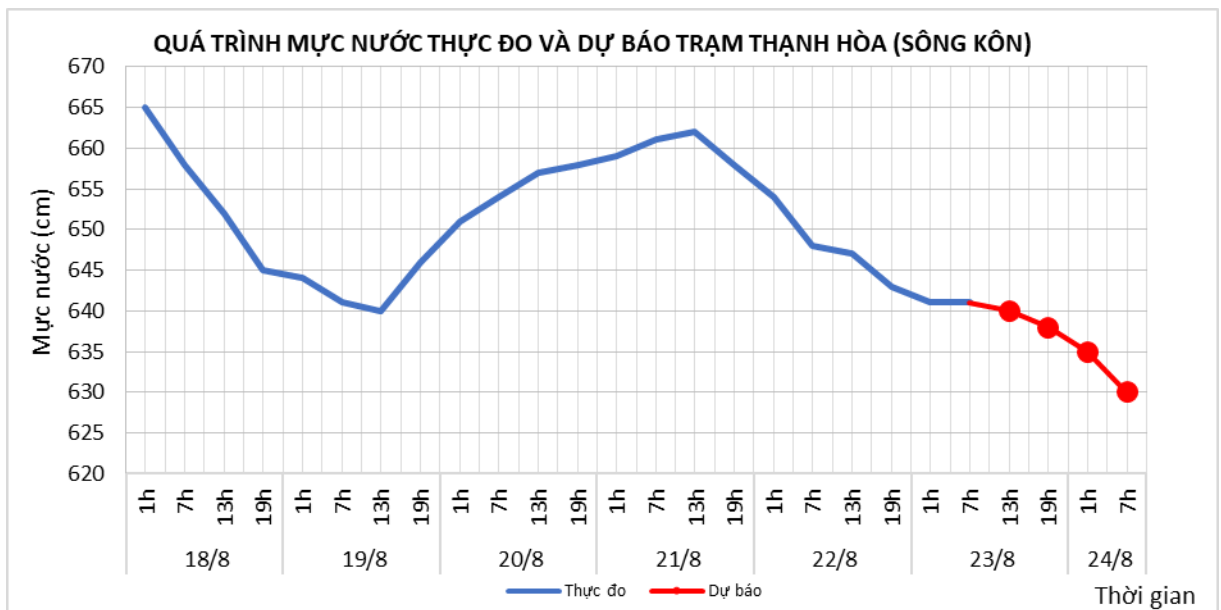
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa tiếp tục dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.



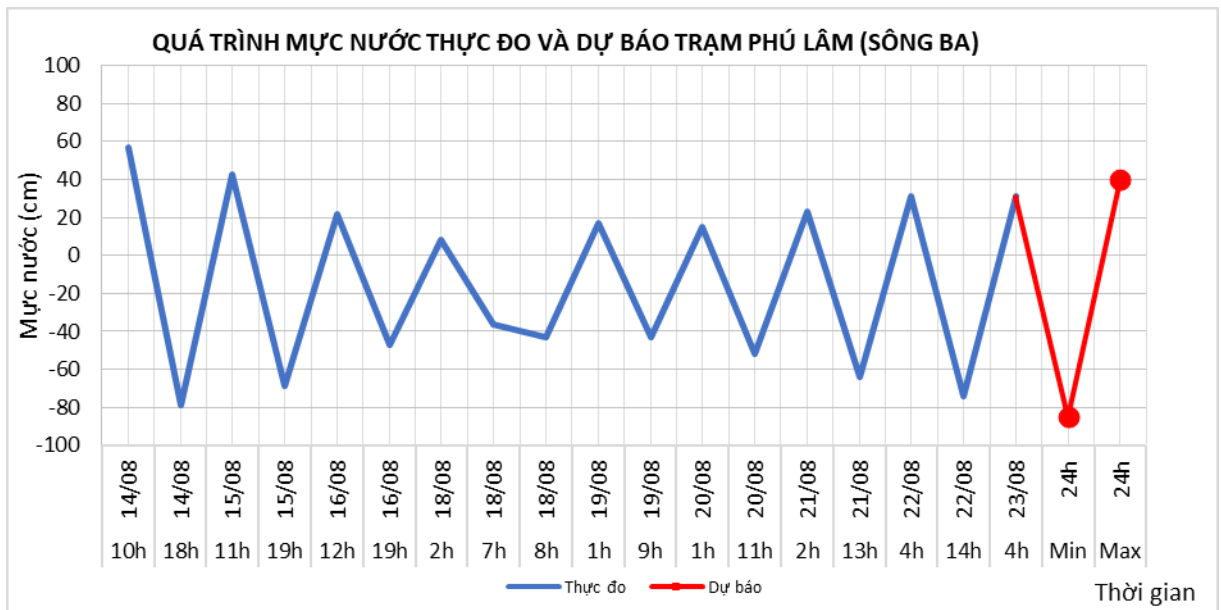
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

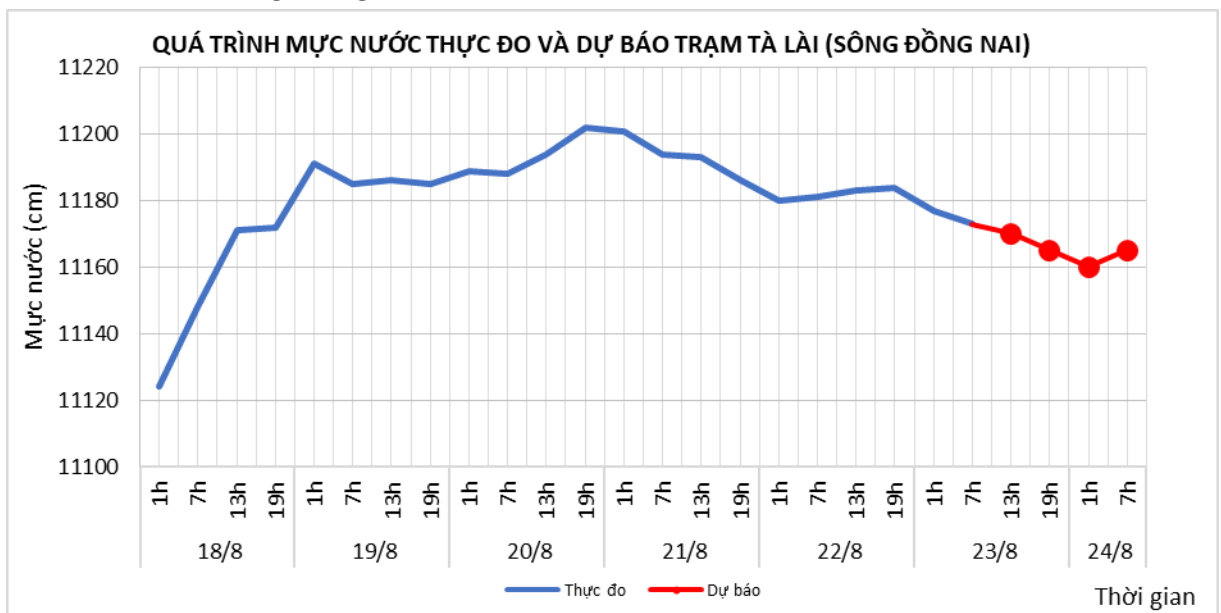
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm.



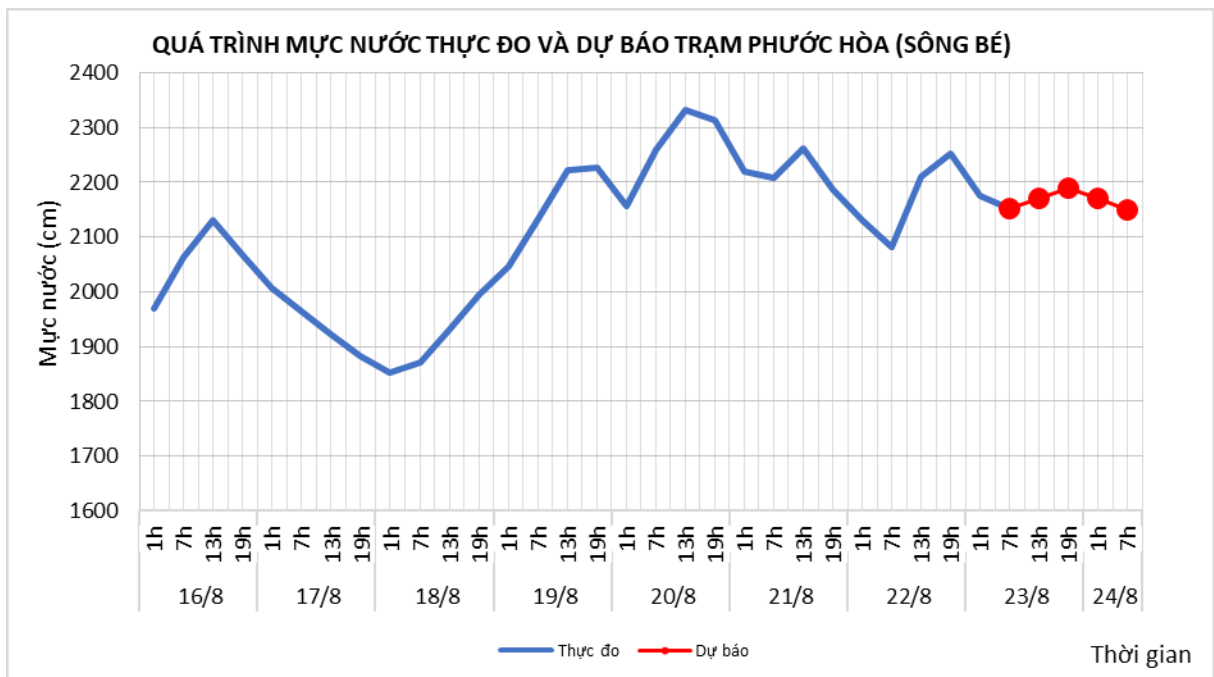
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ thủy điện tuyến trên.



6. Lưu vực sông Mê Công

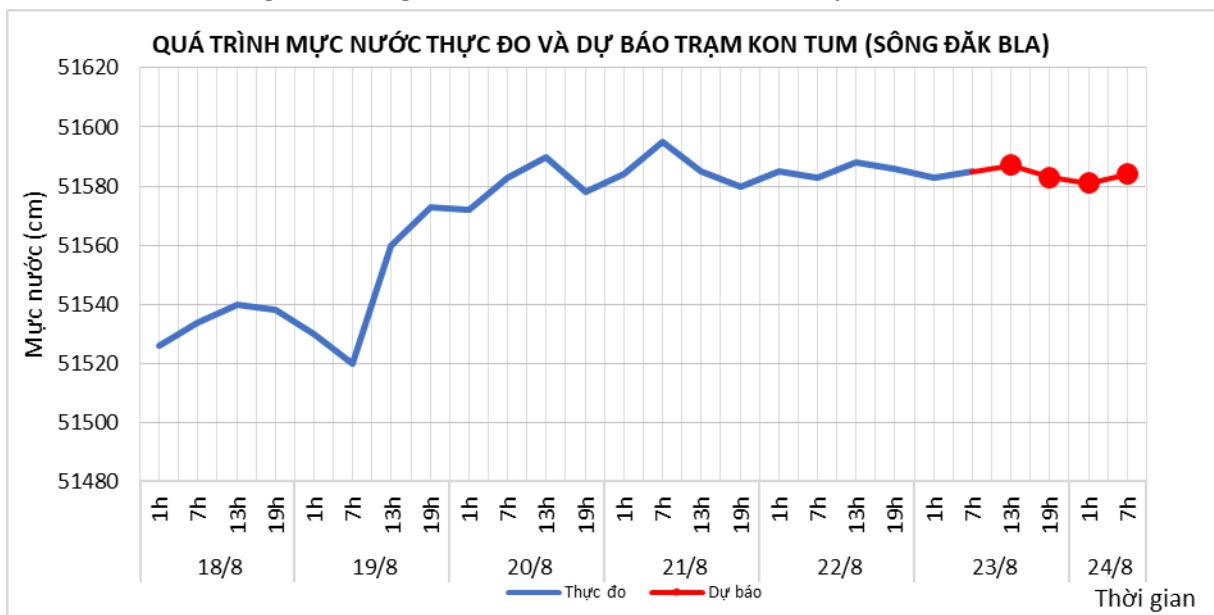
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



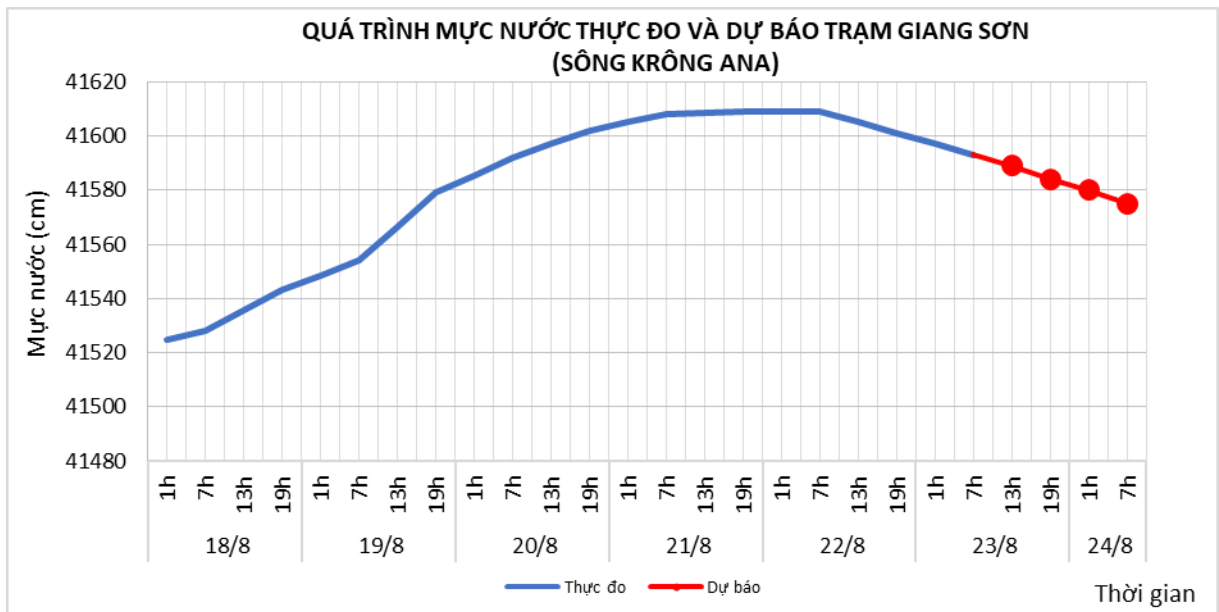
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi theo xu thế xuống chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana xuống dần. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



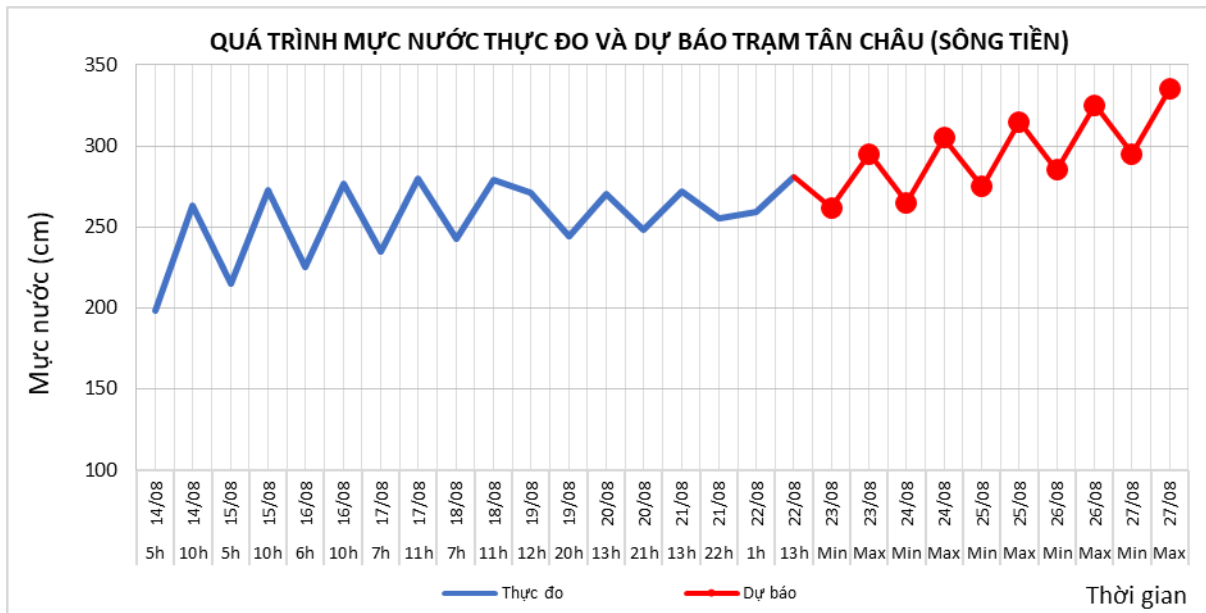
6.3. Sông Cửu Long

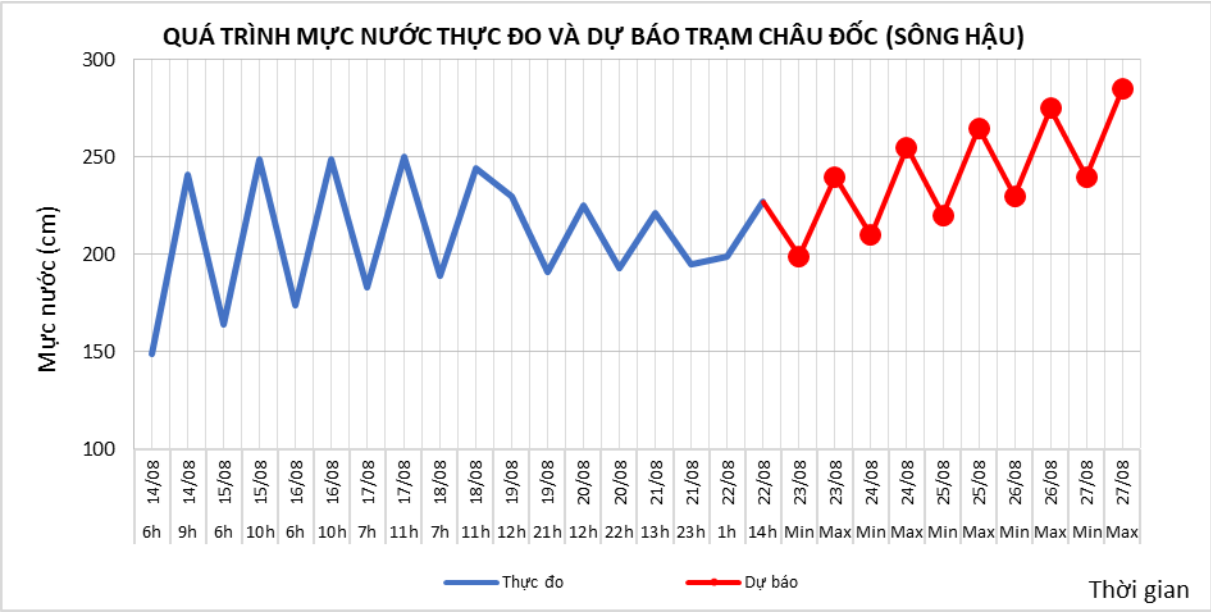
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long đang lên nhanh. Mức nước cao nhất ngày 22/8 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 2,81m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,27m.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong những ngày tới, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục lên nhanh. Đến ngày 27/8, mực nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 3,35m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,85m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-22/08	19h-22/08	1h-23/08	7h-23/08	13h-23/08		19h-23/08		1h-24/08		7h-24/08		13h-24/08		19h-24/08		1h-25/08		7h-25/08	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1487	541	1022	1495	2000	↑	1500	↓	1050	↓	1250	↑								
Thao	Yên Bái	2620	2618	2625	2622	2615	↓	2620	↑	2625	↑	2630	↑								
Thao	Phú Thọ	1300	1301	1309	1317	1320	↑	1325	↑	1325	→	1330	↑								
Lô	Tuyên Quang	1380	1299	1356	1374	1355	↓	1310	↓	1350	↑	1380	↑								
Lô	Vụ Quang	735	718	709	688	675	↓	680	↑	675	↓	665	↓								
Hồng	Hà Nội	396	407	398	361	320	↓	290	↓	285	↓	270	↓	260	↓	255	↓	265	↑	260	↓
Cả	Nam Đàn	249	247	227	205	215	↑	205	↓	190	↓	175	↓	165	↓	150	↓				
Kôn	Thanh Hòa	647	643	641	641	640	↓	638	↓	635	↓	630	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11183	11184	11177	11173	11170	↓	11165	↓	11160	↓	11165	↑								
Bé	Phước Hòa	2210	2253	2176	2152	2170	↑	2190	↑	2170	↓	2150	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51588	51586	51583	51585	51587	↑	51583	↓	51581	↓	51584	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41605	41601	41597	41593	41589	↓	41584	↓	41580	↓	41575	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	402	↑	278	↑	540	↑	410	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	547	↑	358	↑	650	↑	550	↑
Lục Nam	Lục Nam	645	↑	414	↑	680	↑	650	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	304	↑	175	↑	455	↑	320	↑
Mã	Giàng (**)	198	↑	116	↑	160	↓	80	↓
La	Linh Cảm	145	↓	68	↓	125	↓	20	↓
Gianh	Mai Hóa	43	↓	-72	→	40	↓	-75	↓
Hương	Kim Long	32	↓	29	↓	32	→	28	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	46	↑	-28	↓	42	↓	-30	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	358	↑	353	↑	358	→	355	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	31	→	-74	↓	40	↑	-85	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày											Mực nước thấp ngày												
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
				22/08		23/08		24/08		25/08				26/08		27/08		22/08		23/08		24/08		25/08	
Sông Tiền	Tân Châu	281	📈	295	📈	305	📈	315	📈	325	📈	335	📈	259	📈	262	📈	265	📈	275	📈	285	📈	295	📈
Sông Hậu	Châu Đốc	227	📈	240	📈	255	📈	265	📈	275	📈	285	📈	199	📈	199	📉	210	📈	220	📈	230	📈	240	📈

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 24/08
Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Phùng Tiến Dũng